

Bản án số: 18/2019/HSST
Ngày 11/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH HÒA BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:Bà Đinh Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Anh Đức;

- Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Thái Hùng Dũng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: ông Đinh Thế Huy, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân (TAND) huyện L mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2018/HSST ngày 03/9/2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2019/HSST-QĐ ngày 27/9/2019 đối với bị cáo:

Đỗ Việt T, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 29/7/1977 tại L - Hòa Bình.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú (HKTT) tại: thôn 2A, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trình độ văn hóa: 12/12.

Giới tính: Nam; Dân tộc : Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông: Đỗ Quang T, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị Xuân sinh năm 1955; Bị cáo có vợ Nguyễn Thị Vân; Con Đỗ Việt Thái sinh năm 2004 và Đỗ Giang Bình sinh năm 2015.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2019 đến nay tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Hoàng Tiến D, sinh năm 1980;

Trú tại: thôn 2A, xã Cổ Nghĩa, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ ông Đỗ Quang T;

Trú tại: thôn G, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Trọng K, sinh năm 1960; địa chỉ: số nhà 108, Phố 8, Phường Đông Thành, TP Ninh Bình (Vắng mặt).

+ ông Trần Văn B, sinh năm 1974;

Trú tại: khu 8, thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Thủy, tỉnh hòa Bình (Vắng mặt).

- Người chứng kiến:

+ ông Phạm Hồng H, sinh năm 1959 (Có mặt).

+ ông Trần Cao B, sinh năm 1956 (Vắng mặt).

Cũng trú tại: thôn 2A, xã Cổ Nghĩa, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, Nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10h ngày 18/6/2019, phát hiện Đỗ Việt T có HKTT tại thôn 2A – Cổ Nghĩa – Lạc Thủy – Hòa Bình có biểu hiện nghi vấn tội phạm về ma túy, tổ công tác Công an tỉnh Hòa Bình phối hợp với Công an huyện Lạc Thủy đã yêu cầu kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang thu giữ vật chứng từ Đỗ Việt T gồm:

- 01 (Một) gói ni lông màu hồng bên trong có 02 (Hai) ống nhựa dạng ống hút nước màu xanh, chiều dài khoảng 1,5cm được dính kín hai đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng, T khai nhận là ma túy (Heroine);

- 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Win 100, BKS 35-401P, xe cũ đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Oppo - F1s màu trắng xám đã qua sử dụng của Đỗ Việt T.

Cùng ngày 18/6/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Việt T tại thôn 2A, xã Cổ Nghĩa, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Kết quả khám xét thu giữ tại nhà bếp:

- 03 (ba) ống nhựa dạng ống hút nước màu xanh, chiều dài khoảng 1,5cm được dính kín 02 (hai) đầu bên trong chứa chất bột màu trắng;

- 01 (một) bì cứng màu đen gấp đôi bên trong có các giấy bạc T khai dùng cho việc sử dụng ma túy (Heroine).

Quá trình điều tra cho thấy bị cáo Đỗ Việt T khai nhận bản thân sử dụng trái phép chất ma túy từ khoảng cuối năm 2018 nên thường đi mua ma túy để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích gì khác. Nguồn gốc số ma túy bị bắt thu giữ quả tang và thu giữ qua khám xét như nêu trên, bị cáo T khai qua nghe các con nghiện nói chuyện bị cáo đã tự mình tìm đến khu vực cầu Chi Nê (hướng từ ngã ba Chi Nê đi Khoan Dụ - Lạc Thủy- Hòa Bình) để mua ma túy của một người đàn ông nghe nói tên Tiến với đặc điểm cao khoảng 1m50, dáng người nhỏ, gầy, khoảng 30 đến 35 tuổi. T khai nhận đã mua ma túy tại đây nhưng không nhớ rõ cụ thể thời gian những lần mua. Chỉ nhớ hai lần mua gần đây nhất, cụ thể:

- Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 16/6/2019, T đi bộ từ nhà ra Quốc lộ 21A để đi nhờ xe người đi đường xuống ngã ba Chi Nê, sau đó đi bộ xuống cầu Chi Nê để mua ma túy thì gặp một người đàn ông cao khoảng 1m50, người nhỏ, gầy, khoảng 30 đến 35 tuổi, T đoán là Tiến và ra hỏi mua ma túy. Tại đây T đã mua được 01 (một) gói ni lông có chứa

ma túy (Heroine) của người đàn ông đó với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mục đích sử dụng cho bản thân; sau khi về nhà T mang ma túy mua được cất giấu tại bếp (Cơ quan CSĐT Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình đã thu giữ khi khám xét khẩn cấp vào ngày 18/6/2019).

- Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 17/6/2019, T đi bộ từ nhà ra Quốc lộ 21A để đi nhờ xe người đi đường xuống địa điểm và gặp người đàn ông đã bán ma túy cho T ngày 16/6/2019. T đến gần hỏi “có đồ không?” (nghĩa là có ma túy không?) người đàn ông đó gật đầu, T đưa tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) cho người đàn ông đó và đứng loay quanh đợi ở cầu khoảng 10 phút, sau đó người đàn ông đến và đưa cho T 01 gói ni lông bên trong chứa ma túy (Heroine). T không kiểm tra số ma túy (Heroine) vừa mua được mà cất giấu ma túy (Heroine) vào trong túi quần đang mặc sau đó đi bộ ra ngã ba Chi Nê vẫy xe mô tô của người đi đường để về nhà. Đến sáng ngày 18/6/2019, T lấy số ma túy (Heroine) vừa mua được ra sử dụng 01(một) gói tại nhà T, còn lại 02 (hai) gói ma túy (Heroine) T gói lại cất giấu trong túi quần phía trước bên trái mà T đang mặc rồi ra sân định nỏ xe máy định đi đón vợ con thì bị tổ công tác bắt quả tang và thu giữ.

Quyết định trưng cầu giám định số 25 ngày 19/6/2019 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy; tại bản Kết luận giám định số 155/KLGĐ – CAT – PC09 ngày 24/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất bột màu trắng, trong 02 (hai) phong bì niêm phong gửi giám định có tổng khối lượng 0,42g (không phải bốn mươi hai gam) là ma túy, loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Hoàn lại mẫu, đối tượng giám định sau giám định (Có Biên bản niêm phong).

Đối tượng bán ma túy cho bị cáo ở khu vực cầu Chi Nê–Lạc Thủy–Hòa Bình tên Tiến với đặc điểm như bị cáo khai chỉ nghe các con nghiện nói tên Tiến còn thực chất bị cáo không quen biết; đồng thời bị cáo còn khai nhận nhiều lần đi mua ma túy về sử dụng - Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa chứng minh được.

Chiếc xe mô tô Win BKS số: 35- 401P, bị cáo T khai mượn của anh Hoàng Việt Dũng, sinh năm 1980, HKTT: Thôn 2A, xã Cổ Nghĩa, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hoà Bình để làm phương tiện đi lại; kết quả xác minh, đăng ký tên ông Nguyễn Trọng K, ông K xác nhận đã bán cho ông Trần Văn Bằng và ông Bằng xác nhận đã bán cho anh Hoàng Việt Dũng; anh Dũng cho mượn ngay thẳng; chiếc điện thoại OPPO-F1s màu trắng xám của Đỗ Việt T không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu.

Bản cáo trạng số 18/CT -VKS ngày 03/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Lạc Thủy truy tố bị cáo Đỗ Việt T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng.
- Đại diện VKSND huyện L thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đỗ Việt T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

+ Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS (bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ già, bố của bị cáo tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; hai con của bị cáo còn nhỏ, vợ đang làm việc ở Hà Giang, bản thân bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự), đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Đỗ Việt T từ 12 đến 18 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 - BLHS, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS):

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu giám định ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình ghi thông số KLGD số 155 ngày 24/6/2019 là mẫu còn lại sau giám định ma túy loại Heroine có trọng lượng 0,23g và các vỏ bao gói;

01 bìa cứng màu đen gấp đôi, bên trong có giấy bạc;

+ Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 – BLTTHS và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

+ Quyền kháng cáo tuyên theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa; HĐXX nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan CSĐT Công an huyện L, Điều tra viên, VKSND huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS, bảo đảm được quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo trong vụ án. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại gì.

[2] Về nội dung vụ án: HĐXX nhận thấy bị cáo Đỗ Việt T là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, năng lực trách nhiệm hình sự. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ khác do Cơ quan CSĐT thu thập được cũng như nội dung Cáo trạng mà VKSND huyện L đã truy tố. Do đó đủ căn cứ xác định, bị cáo Đỗ Việt T là người sử dụng ma túy, khoảng 10h ngày 18/6/2019, T đã có hành vi cất giấu ma túy (Heroine) trong người và cất giấu ma túy (Heroine) tại chỗ ở, với mục đích sử dụng cho bản thân, tổng trọng lượng ma túy (Heroine) là 0,42g; Kết luận giám định số: 155/KLGD – CAT – PC09 ngày 24/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận nêu rõ: “Chất bột màu trắng, trong 02 (hai) phong bì niêm phong gửi giám định có tổng khối lượng 0,42g (không phân bốn mươi hai gam) là ma túy, loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

[3]. Về tội danh và hình phạt: với nội dung vụ án và hành vi khách quan như nêu trên, VKSND huyện L truy tố bị cáo T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS, là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước; ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, là nguy cơ gia tăng các tệ nạn xã hội. Bị cáo hoàn T nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Xem xét nhân thân của bị cáo thấy rằng: bị cáo được sinh ra trong gia đình lao động được bố mẹ nuôi ăn học, bản thân bị cáo cũng tham gia nghĩa vụ quân sự, được rèn luyện trong môi trường quân đội nhưng sau khi về địa phương không chịu rèn luyện tu dưỡng, mà ham chơi bởi theo những phần tử xấu, đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Do vậy cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân bình thường và phòng ngừa chung cho xã hội. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Đại diện VKSND đề nghị là có căn cứ. Nên áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và để bị cáo có cơ hội cải tạo, sửa chữa sai lầm của bản thân.

Về áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên toà ngày hôm nay thấy rằng, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 249 BLHS.

Các hành vi khác về việc mua, bán ma túy chưa chứng minh được, cơ quan CSĐT tiếp tục xem xét, HĐXX không đề cập trong vụ án này.

[4] Về vật chứng:

- Vật chứng Cơ quan CSĐT đã xử lý là phù hợp.
- Đối với các vật chứng là mẫu giám định ma túy còn lại:

Cần tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong mẫu giám định ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình ghi thông số KLGD số 155 ngày 24/6/2019 là mẫu còn lại sau giám định ma túy loại Heroine có trọng lượng 0,23g và các vỏ bao gói;

+ 01 bìa cứng màu đen gấp đôi, bên trong có giấy bạc;

Theo quy định tại điểm e Khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS)

Có đặc điểm thể hiện như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L.

[4] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo tại khoản 2 Điều 136 – BLTTHS và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Việt T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Tuyên phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; khoản 1,3 Điều 329 BLTTHS xử phạt bị cáo Đỗ Việt T 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3/ Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm e Khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS)

Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong mẫu giám định ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình ghi thông số KLGD số 155 ngày 24/6/2019 là mẫu còn lại sau giám định ma túy loại Heroine có trọng lượng 0,23g và các vỏ bao gói;

+ 01 bìa cứng màu đen gấp đôi, bên trong có giấy bạc;

Có đặc điểm thể hiện như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L.

4/ Án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đỗ Việt T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND huyện L;
- VKSND tỉnh HB;
- Công an huyện;
- Bị cáo; Người có QL.NVLQ;
- Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS L;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- UBND xã Cổ Nghĩa;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh Lan Hương